

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN**

**CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SU**

**Mã hồ sơ: .....**



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó:  ; Nội dung không đúng thì để trống: )

Đối tượng đăng ký: Giảng viên  ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Liên ngành Cơ khí – Động lực; Chuyên ngành: Kỹ thuật cơ khí

**A. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

1. Họ và tên người đăng ký: NGUYỄN DUY CHINH

2. Ngày tháng năm sinh: 06/02/1979; Nam  ; Nữ  ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): xã Khánh Nhạc, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố: Số nhà 12 Ngõ 198 phố Lê Trọng Tấn, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): Khoa Cơ Khí – Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên, xã Dân Tiến, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

Điện thoại nhà riêng: .....; Điện thoại di động: 0979795539; E-mail: duychinhdhspkth@gmail.com

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ tháng 05 năm 2003 đến tháng 04 năm 2015: Giảng viên, khoa Cơ khí, trường Đại học Thủy lợi Hà Nội.

Từ tháng 05 năm 2015 đến nay: Trưởng bộ môn Kỹ thuật cơ sở, khoa Cơ khí, trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên.

*Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước*  
Từ năm 2004 đến năm 2006: Học cao học tại Trường Đại học Công nghệ - Đại học Quốc gia Hà Nội.

Từ tháng 11/2006 đến tháng 12/2010: Nghiên cứu sinh tại Viện Cơ học – Viện Hàn lâm Khoa học và Công Nghệ Việt Nam.

Chức vụ: Hiện nay: Trưởng bộ môn; Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng bộ môn.

Cơ quan công tác hiện nay: Khoa Cơ khí, trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên

Địa chỉ cơ quan: Tòa nhà A4, trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên, xã Dân Tiến, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

Điện thoại cơ quan: 0221.3.713.519

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Không

8. Đã nghỉ hưu từ tháng ..... năm .....

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có): .....

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): .....

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 16 tháng 06 năm 2002; số văn bằng: 362596; ngành: Công trình, chuyên ngành: Công trình thủy lợi; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Thủy lợi, Việt Nam

- Được cấp bằng ThS ngày 10 tháng 01 năm 2007; số văn bằng: QM 003903; ngành: Cơ học; chuyên ngành: Cơ học vật thể rắn; Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường Đại học Công nghệ - Đại học Quốc gia Hà Nội, Việt Nam.

- Được cấp bằng TS ngày 23 tháng 03 năm 2011; số văn bằng: 000069; ngành: Cơ học; chuyên ngành: Cơ học vật thể rắn; Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Viện Cơ học – Viện Hàn lâm Khoa học và Công Nghệ Việt Nam, Việt Nam.

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm ....; số văn bằng: .....; ngành: .....; chuyên ngành: .....; Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước): .....

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ..... tháng ..... năm ..... , ngành: .....

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Cơ khí – Động lực.

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Động lực học và Điều khiển tối ưu bộ tắt chấn động lực cho kết cấu.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) **01** NCS bảo vệ thành công luận án TS;
- Đã hướng dẫn (số lượng) **05** HVCH/CK2/BSNT bảo vệ thành công luận văn ThS/CK2/BSNT (ứng viên chức danh GS không cần kê khai nội dung này);
- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: số lượng **03** cấp Trường;
- Đã công bố (số lượng) **36** bài báo khoa học, trong đó **09** bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;
- Đã được cấp (số lượng) ..... bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;
- Số lượng sách đã xuất bản **02**, trong đó **02** thuộc nhà xuất bản có uy tín;
- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: .....

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

Giấy khen của thầy Hiệu trưởng: “Vì có thành tích xuất sắc trong việc huấn luyện đội tuyển tham gia Cuộc thi Olympic Cơ học Toàn quốc năm 2016”.

Giấy khen của thầy Hiệu trưởng: “Vì có thành tích xuất sắc trong việc huấn luyện đội tuyển tham gia Cuộc thi Olympic Cơ học Toàn quốc năm 2017”.

Giấy khen của thầy Hiệu trưởng: “Vì có thành tích xuất sắc trong việc huấn luyện đội tuyển tham gia Cuộc thi Olympic Cơ học Toàn quốc năm 2019”.

Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm học 2015-2016.

Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm học 2020-2021.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

**B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ**

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Ứng viên tự nhận thấy mình có đầy đủ các tiêu chuẩn của một giảng viên đại học với các lý do sau:

- *Về phẩm chất, đạo đức và tư tưởng:* Có tư tưởng vững vàng, lập trường kiên định. Tin tưởng và chấp hành đúng mọi chủ trương đường lối của Đảng. Trung thành với Tổ quốc, với nhân dân, với lý tưởng của Đảng cộng sản Việt Nam. Có phẩm chất đạo đức tốt, luôn gương mẫu thực hiện tốt nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật, điều lệ và quy định của Nhà trường; Khách quan, trung thực, trong các lĩnh vực giáo dục, nghiên cứu khoa học cũng như các hoạt động chuyên môn khác; Luôn giữ gìn uy tín, phẩm chất, danh dự của nhà giáo, luôn đối xử công bằng và bảo vệ các quyền lợi chính đáng của đồng nghiệp và của người học; Không ngừng học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, chính trị, tin học, ngoại ngữ, đổi mới phương pháp giảng dạy, cải thiện và nâng cao chất lượng giảng dạy. Tận tâm với công việc, cống hiến hết mình vì sự phát triển của ngành Giáo dục và Đào tạo.

- *Về công tác giảng dạy:* Ứng viên luôn tự nhận thức rằng công tác giảng dạy là một công việc quan trọng nhất của người giảng viên. Bên cạnh việc hoàn thành tốt nhiệm vụ giảng dạy các môn học theo thời khóa biểu, ứng viên còn trực tiếp huấn luyện đội tuyển

*Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước* sinh viên đi tham dự Kỳ thi Olympic Cơ học toàn quốc môn Cơ học kỹ thuật. Các bài toán trong môn Cơ học kỹ thuật của cuộc thi Olympic Cơ học toàn quốc là những bài toán khó về động lực máy, động lực học kết cấu và dao động. Cuộc thi Olympic Cơ học toàn quốc được xem là một cuộc thi trí tuệ của sinh viên trong lĩnh vực nghiên cứu về các môn kỹ thuật cơ sở của ngành Kỹ thuật Cơ khí. Nơi chia sẻ những kiến thức cập nhật mới, những kinh nghiệm giảng dạy giữa giảng viên của các trường Đại học, và ứng viên đã nhiều năm được nhận giấy khen của thầy Hiệu trưởng: “Vì có thành tích xuất sắc trong việc huấn luyện đội tuyển tham gia Cuộc thi Olympic Cơ học Toàn quốc”.

- *Về nghiên cứu khoa học:* Song song với công tác giảng dạy, thì nghiên cứu khoa học cũng là công tác rất cần thiết trong môi trường đại học. Các kiến thức có được trong quá trình nghiên cứu giúp bản thân có kiến thức chuyên môn mới, sâu rộng hơn góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy. Đặc biệt là các nghiên cứu khoa học mới, tiên tiến mang tầm quốc tế. Khi chuyển về trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên năm 2015, thách thức lớn nhất của các giảng viên trong Bộ môn Kỹ thuật cơ sở là đăng bài báo trên các tạp chí quốc tế uy tín ISI/Scopus. Khi đó với cương vị là Trưởng Bộ môn, ứng viên luôn ý thức rằng để lãnh đạo Bộ môn tốt, để cho các giảng viên trong Bộ môn hưởng ứng, nghe theo, làm theo, và làm tốt công tác về nghiên cứu khoa học, thì trước tiên người lãnh đạo Bộ môn phải là hạt nhân đi đầu, lời cuốn tập thể đồng nghiệp thực hiện cũng như tạo động lực cho các giảng viên trong Bộ môn phấn đấu để vượt qua thách thức. Để cập nhật những kiến thức mới, tiên tiến của thế giới, ngoài công việc giảng dạy, ứng viên còn dành thời gian để đọc các bài báo được đăng trên các tạp chí quốc tế uy tín, từ đó biết được thế giới đã và đang nghiên cứu những gì, để phát triển các lĩnh vực thuộc hướng nghiên cứu của mình, và trong những năm gần đây ứng viên đã công bố được khoảng 2-3 bài báo đăng trên các tạp chí quốc tế uy tín ISI/Scopus mỗi năm. Sau khi ứng viên đăng được các bài báo trên các tạp chí uy tín quốc tế ISI/Scopus, một điều khá bất ngờ là ứng viên đã được một số tạp chí quốc tế uy tín ISI/Scopus mời tham gia phản biện các bài báo khoa học, điều này thể hiện sự đánh giá và tin tưởng của các nhà khoa học quốc tế đối với ứng viên. Khi tham gia trả lời phản biện và được phản biện các bài báo khoa học đăng trên các tạp chí uy tín quốc tế ISI/Scopus, ứng viên cũng đã phát triển được rất nhiều ý tưởng mới về lĩnh vực nghiên cứu khoa học của mình mà thế giới đang quan tâm.

- *Về ngoại ngữ:* Để xuất bản được bài báo trên các tạp chí quốc tế uy tín ISI/Scopus, thì năng lực sử dụng ngoại ngữ phải tốt. Ứng viên thường xuyên sử dụng ngoại ngữ vào việc đọc và hiểu các bài báo nghiên cứu trên các tạp chí quốc tế uy tín ISI/Scopus, đặc biệt là tiếng Anh. Bởi lẽ đó ứng viên đã không ngừng nỗ lực học tập và tự học, để nâng cao trình độ tiếng Anh của mình. Hiện tại ứng viên có thể tự tin viết được các bài báo khoa học bằng tiếng Anh để xuất bản trên các tạp chí quốc tế uy tín ISI/Scopus.

- *Về sức khỏe:* Ứng viên tự nhận thấy mình có đủ sức khỏe để hoàn thành tốt các nhiệm vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 17 năm 11 tháng.

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức <sup>(*)</sup>
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2016-2017		1	2		459		459/639/400
2	2017-2018		1			378		378/413/400
3	2018-2019					414		414/459/400
03 năm học cuối								
4	2019-2020					570		570/596/400
5	2020-2021				7	784		760/949/400
6	2021-2022				8	585		540/699/368

(\*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

### 3. Ngoại ngữ:

#### 3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH ; Tại nước: .....; Từ năm ..... đến năm .....

- Bảo vệ luận văn ThS  hoặc luận án TS  hoặc SKH ; tại nước: .... Năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: ..... số bằng: .....; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): .....

d) Đối tượng khác ; Diễn giải: .....

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): .....

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Vũ Xuân Trường	x			x	2015-2018	Viện Cơ học – Viện Hàn lâm khoa học và Công nghệ Việt Nam	24/08/2018
2	Đào Văn Hải		x	x		2016-2017	Trường ĐH Sư phạm kỹ thuật Hưng Yên	11/11/2016
3	Nguyễn Thanh Tuấn		x		x	2016-2017	Trường ĐH Sư phạm kỹ thuật Hưng Yên	11/11/2016
4	Đoàn Cao Miên		x		x	2015-2016	Trường ĐH Sư phạm kỹ thuật Hưng Yên	06/01/2016
5	Nguyễn Ngọc Chung		x	x		2015-2016	Trường ĐH Sư phạm kỹ thuật Hưng Yên	06/01/2016
6	Đào Công Luật		x		x	2015-2016	Trường ĐH Sư phạm kỹ thuật Hưng Yên	06/01/2016

**Ghi chú:** Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phản biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1	Tuyển tập Bài tập và Lời giải Cơ học kỹ thuật	TK	Nhà xuất bản khoa học và kỹ thuật, năm	5	Tham gia BS		Xác nhận của trường ĐH SPKT Hưng Yên ngày 23/06/2022

	phần Động lực học		2015			
2	Phương pháp số trong Cơ học kỹ thuật	TK	Nhà xuất bản khoa học và kỹ thuật, năm 2014	3	Tham gia BS	Xác nhận của trường ĐH SPKT Hưng Yên ngày 23/06/2022

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: [ ],.....

**Lưu ý:**

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có)).
- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận PGS/TS				
II	Sau khi được công nhận PGS/TS				
1	Nghiên cứu giảm dao động xoắn cho trục máy bằng bộ hấp thụ dao động TMD	CN	Cấp Trường	05/2015 - 12/2015	11/12/2015/Tốt
2	Xác định tham số tối ưu giảm dao động xoắn cho trục máy theo phương pháp cực tiểu hóa năng lượng	CN	T2016-21-09, cấp Trường	06/2016 - 12/2016	28/12/2016/Tốt
3	Xác định tham số tối ưu của bộ TMD-D giảm dao động cho con lắc ngược theo phương pháp cực tiểu hóa năng lượng	CN	T2017-21-12, cấp Trường	01/2017 - 12/2017	03/02/2018/Tốt
4	Điều khiển dao động bộ tiêu tán năng lượng cho cơ cấu kỹ thuật có dạng con lắc và trục máy	CN	UTEHY.L.2021.04, cấp Trường	01/2021 - 12/2022	Đang triển khai

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỹ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS							
1	Nghiên cứu bộ hấp thụ dao động [TMD] đối với hệ con lắc ngược.	3		Khoa học Kỹ thuật Thủy lợi và Môi trường, ISSN : 1859-3941.			Số 7 (2004), 61-69	2004
2	Nghiên cứu ổn định vị trí cân bằng của hệ con lắc ngược.	3		Khoa học Kỹ thuật Thủy lợi và Môi trường, ISSN : 1859-3941.			Số 8 (2005), 19-23	2005
3	Mở rộng các kết quả nghiên cứu bộ hấp thụ dao động đối với hệ con lắc ngược cho trường hợp con lắc thuận	3		Khoa học Kỹ thuật Thủy lợi và Môi trường, ISSN : 1859-3941.			Số 10(2005), 71-75	2005
4	Nghiên cứu giảm dao động cho cơ cấu có dạng con lắc ngang bằng bộ hấp thụ dao động.	2		Khoa học Kỹ thuật Thủy lợi và Môi trường, ISSN : 1859-3941.			Số 15(2006), 223-231	2006
5	Nghiên cứu dao động của hệ con lắc ngược có lắp đặt hệ thống giảm dao động TMD.	2		Tạp chí khoa học công nghệ xây dựng, ISSN 1859-1566			Số 4(2007), 17-23	2007
6	Nghiên cứu dao động của	2		Tuyển tập công trình			53-62	2007



	hệ con lắc ngược có lắp đặt hệ thống giảm dao động TMD và DVA.			khoa học, Hội nghị Cơ học toàn quốc lần thứ 8, Hà Nội ngày 6-7/12/2007. Tập 1: Động lực học và Điều khiển				
7	Nghiên cứu và áp dụng các thông số tối ưu của bộ hấp thụ dao động TMD-N đối với hệ con lắc ngược vào việc giảm dao động cho tháp nước.	1	x	Tạp chí khoa học công nghệ xây dựng, ISSN 1859-1566			Số 2(2008), 12-20	2008
8	Tính toán xác định các thông số tối ưu của bộ hấp thụ dao động TMD-D đối với hệ con lắc ngược và áp dụng kết quả nghiên cứu giảm dao động cho cầu giao thông.	2		Tuyển tập công trình khoa học, Hội nghị Cơ học toàn quốc Kỷ niệm 30 năm Viện Cơ học và 30 năm Tạp chí Cơ học, Hà Nội ngày 8-9/4/2009. Tập 2: Cơ học máy; Động lực học và điều khiển			262-271	2009
9	Nghiên cứu tìm các thông số tối ưu của hệ thống giảm dao động TMD đối với hệ con lắc ngược và áp dụng kết quả nghiên cứu, giảm dao động cho tháp khớp nối đại dương.	2		Tuyển tập công trình khoa học, Hội nghị Cơ học toàn quốc Kỷ niệm 30 năm Viện Cơ học và 30 năm Tạp chí Cơ học, Hà Nội ngày 8-9/4/2009. Tập 2: Cơ học máy; Động lực			249-261	2009

				học và điều khiển				
10	Optimal parameters of vibration reduction system TMD-D and DVA for an inverted pendulum type structure.	2		Vietnam Journal of Mechanics, VAST, ISSN: 0866-7136.		1	32, 01, 59-69	2010
II	Sau khi được công nhận PGS/TS							
11	Research to reduce vibration for shaft of machines using Tuned Mass Damper (TMD).	3		Proceedings of The Regional Conference on Mechanical and Manufacturing Engineering 2014, ISBN 978-604-911-942-2. (RCMME 2014)			132-136	2014
12	Nghiên cứu xác định tham số tối ưu của bộ hấp thụ dao động TMD dạng con lắc lệch tâm giảm dao động xoắn cho trục máy.	4		UTEHY Tạp chí Khoa học và Công nghệ, ISSN 2354-0575			Số 7(2015), 9-14	2015
13	Nghiên cứu xác định tham số tối ưu của bộ hấp thụ dao động TMD dạng con lắc kép giảm dao động xoắn cho trục máy.	5		UTEHY Tạp chí Khoa học và Công nghệ, ISSN 2354-0575.			Số 6(2015), 15-20	2015
14	Tối ưu hóa thông số bộ	4		UTEHY Tạp chí Khoa học			Số 6(2015),	2015

	hấp thụ TMD dạng rãnh trượt tròn giảm dao động xoắn cho trục máy bằng phương pháp EULER.			và Công nghệ, ISSN 2354-0575.			21-26	
15	Về một thuật toán lập trình toán động học các hệ Cơ học	4		UTEHY Tạp chí Khoa học và Công nghệ, ISSN 2354-0575.			Số 9(2016), 8-12	2016
16	Tối ưu hóa thiết kế bộ CPVAs giảm dao động xoắn cho trục sử dụng thuật toán hồi quy phi tuyến Gauss-Newton.	4		UTEHY Tạp chí Khoa học và Công nghệ, ISSN 2354-0575.			Số 10(2016), 14-19	2016
17	A new approach on optimal design of CPVAs for shaft model.	3		UTEHY Journal of Science and Technology, ISSN 2354-0575.			Số 11(2016), 9-15	2016
18	Về một thuật toán lập trình trong phân tích bài toán siêu tĩnh dầm chịu uốn.	3		UTEHY Tạp chí Khoa học và Công nghệ, ISSN 2354-0575			Số 13(2017), 9-13	2017
19	Closed-form solutions to the optimization of dynamic vibration absorber attached to multi degree-of-freedom damped linear systems under	4		Journal of Multi-body Dynamics, ISSN 1464-4193; Online ISSN: 2041-3068	ISI (IF = 1.713, Q2)	9	232, 2, 237-252	2017

	torsional excitation using the fixed-point theory						
20	Optimal Parameters of Linear Dynamic Vibration Absorber for reduction of torsional vibration.	4		Journal of Science and Technology (Technical Universities) , ISSN 2354-1083	2	Số 119B (2017), 37-42	2017
21	The fixed-points theory for shaft model by passive mass-spring-disc dynamic vibration absorber	3		Proceedings of The 2nd National Conference on Mechanical Engineering and Automation, ISBN 978-604-95-0221-7.		82-86	2017
22	Tính toán mô phỏng số hiệu quả giảm dao động xoắn cho trục máy khi sử dụng bộ hấp thụ động lực DVA	3		UTEHY Tạp chí Khoa học và Công nghệ, ISSN 2354-0575		Số 15(2017), 27-33	2017
23	Determination of optimal parameters for reducing the vibration to an inverted pendulum type structure with the tuned mass damper using the maximum method of	1	x	The first International Conference on Material, Machines and Methods for Sustainable Development (MMMS 2018). ISBN 978-604-95-05027-7.		958-965	2018

	equivalent resistance							
24	Tối ưu hóa bộ hấp thụ dao động TMD-D cho con lắc ngược theo phương pháp cực tiểu động năng của hệ và áp dụng giảm dao động theo phương thẳng đứng của Ô tô	1	x	Tạp chí khoa học và Công nghệ, ISSN 1859-3585.			Số 50 (2019), 59-62	2019
25	Determination of optimal parameters of the tuned mass damper to reduce the torsional vibration of the shaft by using the principle of minimum kinetic energy	1	x	Journal of Multi-body Dynamics, ISSN 1464-4193; Online ISSN: 2041-3068	ISI (IF = 1.713, Q2)	2	233, 2, 327-335	2019
26	Optimum design of the tuned mass damper to reduce the torsional vibration of the machine shaft subjected to random excitation	1	x	TNU Journal of Science and Technology, ISSN: 1859-2171.			203, 10, 51-58	2019
27	Determining optimal parameters of the tuned mass damper to reduce the torsional	1	x	Journal of Science and Technology, P-ISSN 1859-3585.			No. 55(2019), 71-75	2019

	vibration of the machine shaft by using the fixed-point theory							
28	Optimal parameters of tuned mass damper for machine shaft using the maximum equivalent viscous resistance method	1	x	Journal of Science and Technology in Civil Engineering (STCE) - NUCE, ISSN 1859-2996			14, 1, 127-135	2019
29	Vibration control of a rotating shaft by passive mass-spring-disc dynamic vibration absorber	1	x	Archive of Mechanical Engineering, ISSN 0004-0738, e-ISSN 2300-1895	ISI (IF = 1.054, Q3)	1	67, 3, 279-297	2020
30	Optimal parameters of tuned mass dampers for an inverted pendulum with two degrees of freedom	1	x	Journal of Multi-body Dynamics, ISSN 1464-4193; Online ISSN: 2041-3068	ISI (IF = 1.713, Q2)	1	235, 2, 281-293	2020
31	Design of the symmetric tuned mass damper for torsional vibration control of the rotating shaft	1	x	Noise & Vibration Worldwide, ISSN: 0957-4565; Online ISSN: 2048-4062	Scopus (Q3)		52, 7-8, 212-221	2021
32	Optimum absorber parameters for rotating shafts with variable	1	x	Journal of Science and Technology, P-ISSN 1859-3585			57, 01, 43-46	2021

	angular velocity							
33	Oscillation control of a pendulum structure using an inverted pendulum-type tuned mass damper.	1	x	Journal of Multi-body Dynamics, ISSN 1464-4193; Online ISSN: 2041-3068	ISI (IF = 1.713, Q2)		236, 1, 31-40	30/12/2021
34	An Analytical Solution of Dynamic Vibration Absorber to Suppress the Vibration of a Pendulum Structure Subjected to Moving Loads Caused by A Hanging Point.	1	x	Romanian Journal of Acoustics and Vibration, Print ISSN 1584-7284; Online ISSN 2602-0351	ISI (Q3)		18, 2, 104-111	14/2/2022
35	Design of absorber in a machine shaft based on stability maximization	1	x	Lecture Notes in Mechanical Engineering, ISBN: 978-3-030-99666-6	Scopus		23-29	4/5/2022
36	Vibration control of an articulated tower with a tuned mass damper subjected to the inertial force of ground acceleration	1	x	Journal of Structural Integrity and Maintenance, ISSN 24705314, 24705322	ISI (IF = 1.75, Q2)		7, 3, 188-197	17/6/2022

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: 8 [25, 29, 30, 31, 33, 34, 35, 36].

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước  
 7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: .....

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS: .....

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS: .....

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:



TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1						
2						
...						

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế\*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng): .....

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng): .....

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): .....

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): .....

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu: .....

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu: .....

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu: .....

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu: .....

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH  ; 04 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định: .....

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định: .....

*Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước  
Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân  
sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được  
bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.*

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo: .....

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo: .....

**C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:**

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

*Hung Yên, ngày 28 tháng 06 năm 2022*

**NGƯỜI ĐĂNG KÝ**

(Ký và ghi rõ họ tên)



**Nguyễn Duy Chinh**